

Số: 133/2020/QĐST-HNGĐ

Từ Sơn, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 205/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Dương T H, sinh năm 1984; Trú tại: Số 245 T P, phường Đ N, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn N M, sinh năm 1982; Trú tại: Số 245 T P, phường Đ N, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 30 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương T H và anh Nguyễn N M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương T H và anh Nguyễn N M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Xác nhận vợ chồng bốn con chung là cháu Nguyễn T B L, sinh ngày 05/11/2003; cháu Nguyễn N T P, sinh ngày 29/10/2017; cháu Nguyễn N H, sinh ngày 19/02/2008 và cháu Nguyễn N Q H, sinh ngày 31/5/2014. Ly hôn chị H,

anh M đều tự nguyện thỏa thuận để chị H nuôi cháu Nguyễn T B L, cháu Nguyễn N Q H; để anh M nuôi cháu Nguyễn N T P và cháu Nguyễn N H. Vấn đề đóng góp phí tồn nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương T H tự nguyện chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2019/0003636 ngày 10 tháng 07 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị H 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T S;
- CCTHADS TX T S;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ N, T S, Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà